

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NH
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Lần đầu tiên sau gần 7 tháng hệ thống ngân hàng cần nguồn hỗ trợ thanh khoản từ Nhà điều hành
- Một quy định mới có hiệu lực từ 1/1/2024 sẽ tác động tới tỷ lệ cho vay/huy động của các ngân hàng, đặc biệt là Vietcombank, VietinBank và BIDV
- Doanh thu phí bảo hiểm giảm ba quý liên tiếp

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- PMI Việt Nam tháng 12/2023 đạt 48,9 điểm
- Chuyên gia kinh tế Đinh Trọng Thịnh: Năm 2024 và 2 kịch bản cho tăng trưởng kinh tế

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Dự báo trọng tâm kinh tế châu Á năm 2024

Sacombank

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 02/01/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,129.93	↑	0.09%
HNX - INDEX	231.04	↓	-0.13%
DOWN JONES INDUS	37,689.54	↓	-0.05%
EURO STOXX 50 PR	4,521.65	↑	0.16%
CSI 300 INDEX	3,431.11	↑	0.49%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	74.000	↓	-2.63%
Quốc tế (USD/Oz)	2,064.0	↓	-0.12%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.848	↓	-0.08%
DXY	101.33	↑	0.14%
EUR/USD	1.1036	↓	-0.34%
USD/JPY	141.26	↓	-0.15%
USD/CNY	7.1000	↓	-0.13%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	71.97	↓	-0.21%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số USD Index (DXY) đứng ở mức 101.38. Nhận định về xu hướng của USD trong 2024, Chiến lược gia trưởng FX tại Societe Generale cho biết, việc thắt chặt chính sách tiền tệ tích cực của Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED), cùng với các chính sách thúc đẩy tăng trưởng của Mỹ sau đại dịch Covid-19, đã mang lại đợt phục hồi mạnh mẽ nhất cho USD kể từ những năm 1980. Tuy nhiên, khi FED quyết định nới lỏng chính sách, đà tăng trưởng của USD đã bị đảo ngược.

Tại Eurozone, hoạt động kinh doanh suy thoái trầm trọng hơn trong tháng 12 cho thấy nền kinh tế này dường như đang bên bờ vực suy thoái. Tuy nhiên, ECB đã đẩy lùi kỳ vọng cắt giảm lãi suất vì vẫn tập trung vào việc chống lạm phát. EUR đã tăng hơn 3% so với USD trong 2023.



- Giá vàng thế giới gần như đi ngang trong phiên giao dịch sáng nay tại châu Á khi các thị trường mở cửa trở lại sau kỳ nghỉ lễ. Giá vàng giao ngay tăng 0.11% lên 2,064.2 USD/ounce. Các nhà đầu tư vàng đã dự đoán mức giá cao kỷ lục trong năm tới, khi các nguyên tắc cơ bản về lãi suất ôn hòa của Mỹ, rủi ro địa chính trị tiếp tục và hoạt động mua của ngân hàng trung ương dự kiến sẽ hỗ trợ thị trường sau năm 2023 đầy biến động.

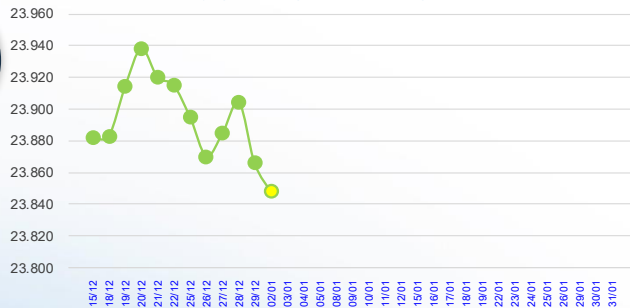


- Giá dầu thô WTI của Mỹ biến động nhẹ trong phiên giao dịch sáng nay tăng 0.45% lên 71.95 USD/thùng. Một thăm dò của Reuters, giá dầu quốc tế có thể đạt gần 80 USD/thùng vào 2024, do các nhà phân tích dự đoán tăng trưởng toàn cầu yếu sẽ hạn chế nhu cầu, trong khi căng thẳng địa chính trị có thể hỗ trợ thị trường. Các nhà phân tích đặt câu hỏi liệu OPEC và các đồng minh, hay OPEC+, có thể duy trì việc giảm nguồn cung để hỗ trợ thị trường hay không.

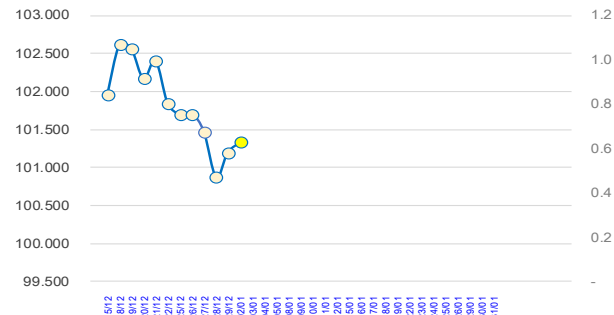
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



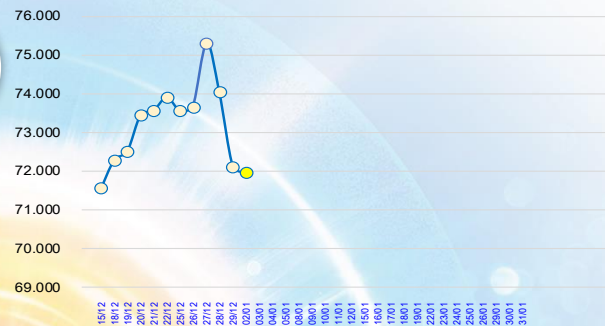
Tỷ giá trung tâm - Tháng 01/2024



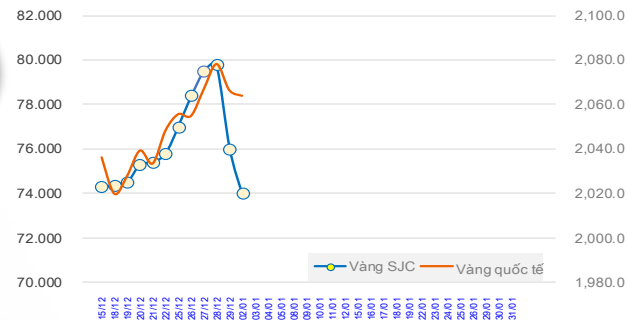
Chỉ số DXY - Tháng 01/2024



Giá dầu thô - Tháng 01/2024



Giá vàng - Tháng 01/2024

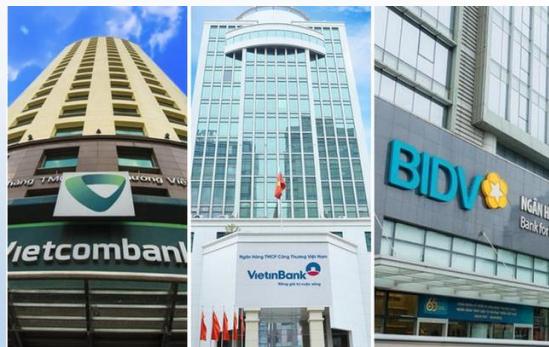


Lần đầu tiên sau gần 7 tháng hệ thống ngân hàng cần nguồn hỗ trợ thanh khoản từ Nhà điều hành



Phiên giao dịch cuối cùng của năm 2023 (29/12) ghi nhận diễn biến đáng chú ý trên thị trường mở khi lần đầu tiên kể từ đầu tháng 6/2023 kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá (OMO) của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) phát sinh giao dịch mới. Cụ thể, trong phiên 29/12, NHNN đã cho 2 thành viên thị trường vay 4.551 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày và lãi suất (LS) 4%/năm. Trên kênh tín phiếu, NHNN tiếp tục dừng phát hành tín phiếu mới và không có tín phiếu cũ đáo hạn. Tính chung, NHNN đã bơm ròng cho hệ thống hơn 4.551 tỷ đồng trong phiên cuối năm 2023. Tính đến ngày 20/12, tín dụng đã ▲10,85% sv thời điểm cuối năm 2022, theo thông tin được VTV đăng tải. Có thể thấy, càng về cuối năm, tốc độ giải ngân tín dụng càng tăng tốc. Trên thị trường liên ngân hàng (NH), lãi suất (LS) cho vay VND bình quân cũng bật tăng mạnh trong 2 tuần cuối cùng của 2023. Sự bật tăng của LS liên NH cũng là một tín hiệu cho thấy thanh khoản hệ thống đã không còn quá dư thừa khi tăng trưởng tín dụng bức tốc mạnh trong tháng 12.

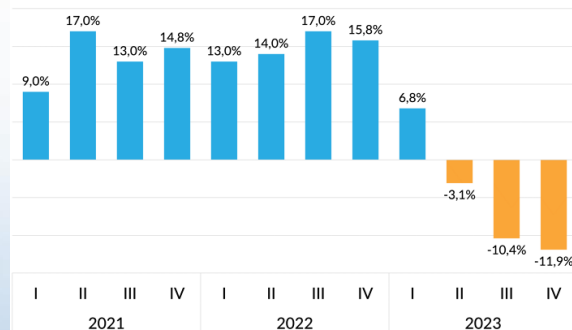
Một quy định mới có hiệu lực từ 1/1/2024 sẽ tác động tới tỷ lệ cho vay/huy động của các ngân hàng, đặc biệt là Vietcombank, VietinBank và BIDV



Theo quy định của Thông tư 26/2022/TT-NHNN, từ 01/01/2024, lượng tiền gửi có kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước (KBNN) được tính vào cấu phần tổng tiền gửi khi tính toán tỷ lệ LDR sẽ bị khấu trừ 60%, tăng từ mức 50% áp dụng trước đó. Điều này có nghĩa, ngân hàng thương mại (NHTM) chỉ còn được tính 40% tiền gửi có kỳ hạn của KBNN vào cấu phần tổng tiền gửi... Thông tư 26 được đánh giá là có tác động tích cực lên thanh khoản hệ thống, khi cho phép 1 phần tiền gửi có kỳ hạn của KBNN tại NHTM được tính vào phần dư địa cho vay thêm của hệ thống, theo đó phần nào sẽ giảm áp lực lên LS cho vay. Trước đó, quy định cũ không cho phép đưa tiền gửi KBNN vào cấu phần tổng huy động khi tính toán tỷ lệ LDR. Tuy nhiên, với việc tỷ lệ khấu trừ tăng từ 50% lên 60%, sự thay đổi này có chiều hướng làm gia tăng áp lực huy động tiền gửi có kỳ hạn đối với NHTM để duy trì tỷ lệ LDR. Áp lực này sẽ lớn hơn tại nhóm NHTM Nhà nước (Vietcombank, VietinBank và BIDV) - vốn nhận hầu hết tiền gửi của KBNN. Với quy mô siêu "khủng", tiền gửi KBNN ở là 1 nguồn hỗ trợ thanh khoản đáng kể giúp nhóm Big4 giảm áp lực huy động tiền gửi từ khách hàng. Dòng tiền lớn trú ngụ tại Big4 cũng có tác động giúp kiềm chế cuộc đua LS huy động trong cuối năm 2022 và đầu năm 2023 khi các NH này chiếm gần 1/2 thị phần trong cơ cấu huy động và cho vay trong hệ thống. Với những ảnh hưởng trên, việc KBNN rút lượng lớn tiền gửi ra khỏi nhóm Big4 sẽ tác động không nhỏ tới hoạt động kinh doanh của các NH này.

Doanh thu phí bảo hiểm giảm ba quý liên tiếp

Tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm từ quý I/2021 đến quý IV/2022



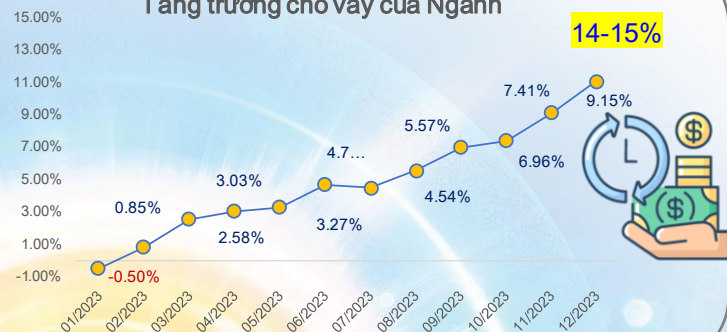
Theo báo cáo từ Tổng cục Thống kê, doanh thu phí bảo hiểm trong Q.IV/2023 ước **↓11,9%** sv cùng kỳ 2022. Tính chung cả năm 2023, tổng doanh thu phí bảo hiểm (BH) ước đạt 227.100 tỷ đồng, **↓8,33%** sv 2022. Như vậy, Q.IV ghi nhận 3 quý liên tiếp doanh thu phí BH tăng trưởng âm. Đồng thời, 2023 là lần đầu tiên trong ít nhất 10 năm, doanh thu phí BH đi lùi. Tuy nhiên, sự sa sút trong 2023 chủ yếu diễn ra trong lĩnh vực BH nhân thọ, lĩnh vực BH phi nhân thọ vẫn duy trì được đà tăng trưởng. Doanh thu phí BH lĩnh vực nhân thọ ước đạt #156.000 tỷ đồng, **↓12,5%**; lĩnh vực BH phi nhân thọ ước đạt 71.100 tỷ đồng, **↑2,4%**. Ngoài ra, tính đến 04/12, chi trả quyền lợi BH ước đạt 86.400 tỷ đồng (**↑30,19%** sv cùng kỳ 2022). Trong đó chi trả của doanh nghiệp (DN) BH phi nhân thọ ước đạt 23.800 tỷ đồng; DN BH nhân thọ ước đạt 62.600 tỷ đồng. Tổng số tiền đầu tư trở lại nền kinh tế (KT) ước **↑12,06%** sv 2022; tổng phí BH thu xếp qua môi giới **↑0,41%**; tổng tài sản của DN BH **↑11,1%**. Trong tương lai gần, các chuyên gia và công ty chứng khoán dự báo rằng, lĩnh vực BH nhân thọ, đặc biệt là hoạt động bán chéo BH qua NH (bancassurance), sẽ khó phục hồi trong ngắn hạn. Những năm gần đây, bancassurance từng là động lực tăng trưởng chủ yếu cho ngành BH nhân thọ.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LS

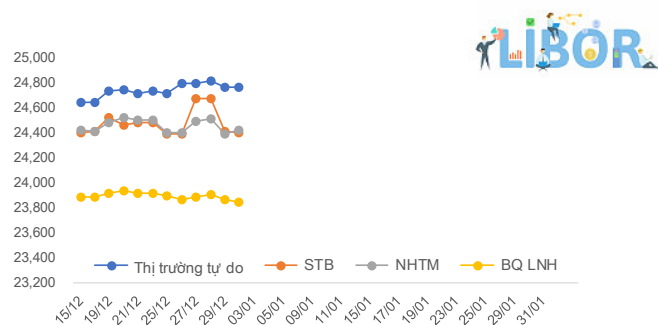
Tăng trưởng huy động của Ngành



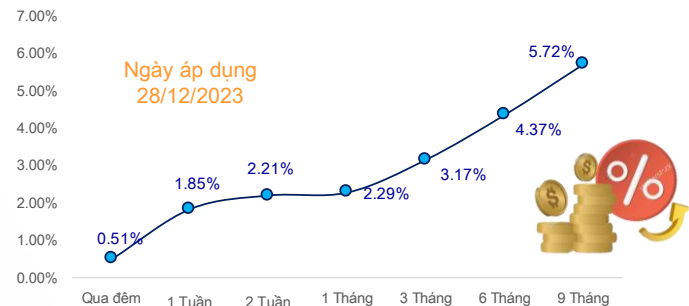
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 01/2024

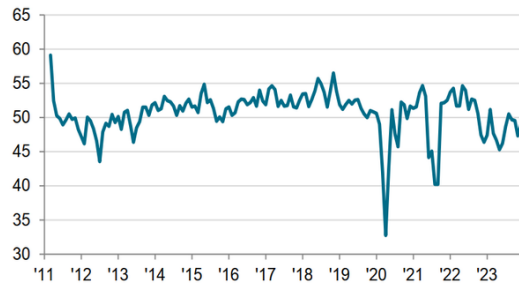


Lãi suất bình quân liên ngân hàng



PMI Việt Nam tháng 12/2023 đạt 48,9 điểm

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI
Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: S&P Global PMI.
Dữ liệu được thu thập từ ngày 6 đến ngày 14 tháng 12 năm 2023.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất (SX) Việt Nam (VN) của S&P Global đạt 48,9 điểm trong tháng 12. Việc chỉ số PMI vẫn nằm dưới ngưỡng 50 điểm cho thấy các điều kiện kinh doanh trong ngành suy giảm tháng thứ 4 liên tiếp. Tuy nhiên, nếu so với mức 47,3 điểm hồi tháng 11, tốc độ suy giảm của ngành SX ở VN đã có dấu hiệu chậm hơn. Nhìn chung cả năm 2023, báo cáo đánh giá, sức khỏe ngành SX của VN yếu trong hầu hết thời gian của 2023, chỉ cải thiện nhẹ trong tháng 2 và tháng 8. Kết quả chỉ số PMI trung bình của 2023 ở mức thấp nhất kể từ thời điểm bùng phát đại dịch Covid-19 vào 2020. Mức giảm lần này tiếp tục phản ánh tình trạng nhu cầu yếu kém, với tổng số lượng đơn đặt hàng mới giảm tháng thứ 2 liên tiếp trong tháng 12. Tuy nhiên, tốc độ giảm đã chậm lại so với tháng 11 khi số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới gần như ổn định... Đánh giá về ngành SX của VN trong tháng 12, Giám đốc KT S&P Global Market Intelligence cho rằng: "Tháng cuối của năm phản ánh bức tranh ngành SX VN trong hầu hết thời gian 2023 với tình trạng nhu cầu yếu dẫn tới sản lượng giảm. Trước tình trạng nhu cầu yếu, các công ty đã phải hạn chế tăng giá bán hàng trong tháng 12 để thu hút đơn đặt hàng mới dù chi phí đầu vào của họ tiếp tục tăng đáng kể". Sự chú ý giờ đây tập trung vào triển vọng cho 2024 khi các công ty vẫn kỳ vọng rằng sản lượng sẽ tăng. Điều này dẫn đến sự ổn định của việc làm và hoạt động mua hàng mặc dù số lượng đơn đặt hàng mới giảm và các nhà SX cố gắng duy trì năng lực sản xuất với hy vọng những ngày tươi sáng hơn sẽ đến.

Chuyên gia kinh tế Đinh Trọng Thịnh: Năm 2024 và 2 kịch bản cho tăng trưởng kinh tế



Theo chuyên gia KT Đinh Trọng Thịnh, chúng tôi hy vọng sau hơn 1 năm rút kinh nghiệm thì trong 2024, đơn hàng của các DN sẽ nhiều hơn, DN nắm bắt được thị trường tốt hơn, hoạt động SX kinh doanh sẽ phát triển cao hơn. Đặc biệt, KT vĩ mô của chúng ta rất ổn định, lạm phát tương đối thấp trong khi đó mức độ giảm giá của VND so USD tương đối thấp. Trong thực tế, VND đang lên giá so 1 số đồng tiền trong khu vực và trên thế giới như EUR, JPY,... việc này sẽ tạo vị thế để các DN xuất nhập khẩu của VN có thể yên tâm trong việc hoạch định SX kinh doanh cũng như trong tiếp cận thị trường trong và ngoài nước. Với các yếu tố trên, chúng tôi cho rằng, có 2 kịch bản với tăng trưởng GDP trong 2024. Ở kịch bản thứ 1, đó là tăng trưởng GDP không đạt như kỳ vọng và sẽ đạt con số từ 5,5-6,5% với các điều kiện chúng ta vẫn giữ ổn định KT vĩ mô nhưng giao thương quốc tế vẫn trì trệ, nền KT thế giới tăng trưởng không như mong muốn, lạm phát vẫn cao. Ở kịch bản thứ 2, đó là khi nền KT thế giới được cải thiện tốt hơn, lạm phát thấp hơn, LS được các quốc gia trên thế giới hạ xuống, nhu cầu giao thương quốc tế tăng lên, khi đó, hoạt động xuất nhập khẩu của chúng ta sẽ tốt hơn. Cộng với điều kiện KT vĩ mô của VN tương đối ổn định, giá trị VND tiếp tục được giữ vững như hiện nay, các cân đối vĩ mô về nợ vay và các vấn đề khác tốt hơn thì chúng ta hoàn toàn có thể kỳ vọng GDP có thể đạt được từ 6,2-7% trong 2024.

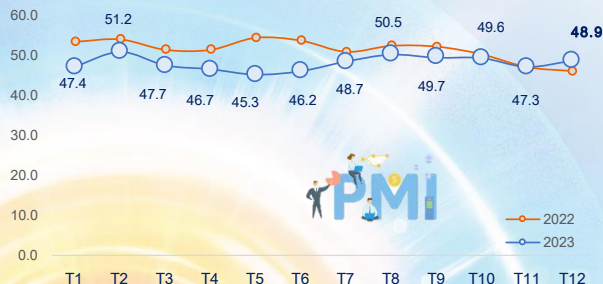
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



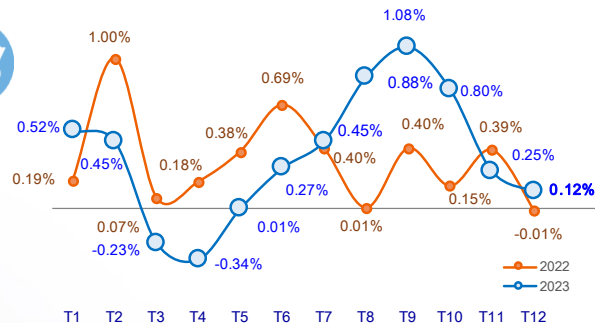
GDP năm 2022 - 2023



PMI năm 2022 - 2023



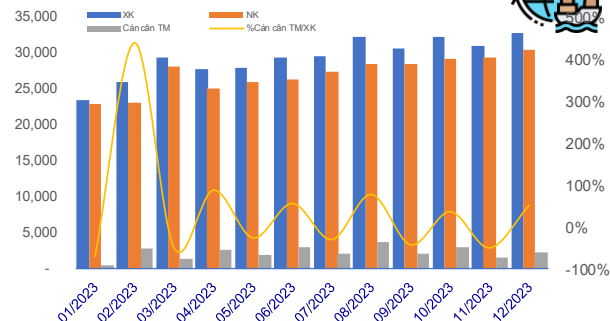
CPI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



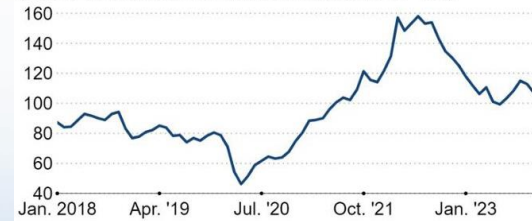
Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Dự báo trọng tâm kinh tế châu Á năm 2024

World Bank Commodity Price Index

(Based on nominal U.S. dollars, monthly, 2010=100)



Trong báo cáo triển vọng thị trường 2024, Nomura dự báo, châu Á sẽ bước vào giai đoạn “ngon lành” đầu năm tới, với mức tăng trưởng vượt trội nhờ vào sự phục hồi của ngành sản xuất chip bán dẫn. Tại báo cáo nghiên cứu công bố tháng 12, Goldman Sachs cho rằng, các nước châu Á dự kiến sẽ tiếp tục thắt chặt CSTT ít nhất tới tháng 3/2024, sau đó Indonesia và Đài Loan (Trung Quốc - TQ) sẽ hạ LS trong Q.II. Đây là những gì đang chờ đợi thị trường châu Á trong 2024 được Nikkei Asia tổng hợp: (i) Thị trường chứng khoán Nhật Bản tiếp tục phục hồi; (ii) Các nước châu Á kỳ vọng giảm LS - Trong khi TQ đã bắt đầu nới lỏng CSTT và tài chính, các nền KT châu Á khác dự kiến sẽ hành động tương tự trong việc giảm LS. Goldman Sachs kỳ vọng các NHTW tại các thị trường mới nổi ở châu Á sẽ nới lỏng CSTT của họ sớm hơn dự báo trước đó. Đồng thời kỳ vọng Mỹ sẽ cắt giảm LS liên bang "tương đối sớm" trong 2023. Indonesia, Đài Loan và Hàn Quốc dự kiến sẽ bắt đầu giảm LS trong Q.II, tiếp theo là Ấn Độ, Australia và New Zealand trong các quý tiếp theo; (iii) Sự phục hồi KT chậm chạp của TQ - 25 nhà KT được Nikkei khảo sát dự báo tăng trưởng GDP của TQ sẽ đạt 4,6% trong 2023, tương tự dự báo của IMF, sau mức tăng trưởng dự kiến 5,2% vào 2023. Morgan Stanley cho biết, tăng trưởng GDP danh nghĩa của TQ sẽ bị “chậm lại đáng kể”; (iv) Chỉ số giá hàng hóa sẽ giảm - Mặc dù rủi ro địa chính trị vẫn ở mức cao nhưng cuộc chiến Israel-Hamas có thể chỉ tác động hạn chế đến giá hàng hóa và World Bank dự đoán chỉ số giá hàng hóa sẽ ↓4% trong 2023, sau mức giảm dự kiến là 24% vào 2023. Dự đoán giá năng lượng sẽ ↓5% và giá nông sản lẫn kim loại sẽ giảm.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
ADB	5,2%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính NH

<https://cafef.vn/mot-quy-dinh-moi-co-hieu-luc-tu-1-1-2024-se-tac-dong-toi-ty-le-huy-dong-cho-vay-cua-cac-ngan-hang-dac-biet-la-nhom-vietcombank-vietinbank-va-bidv-188240101224109461.chn>
<https://vietnambiz.vn/doanh-thu-phi-bao-hiem-giam-ba-quy-lien-tiep-2023122915228968.htm>
<https://cafef.vn/lan-dau-tien-sau-gan-7-thang-he-thong-ngan-hang-can-nguon-ho-tro-thanh-khoan-tu-nha-dieu-hanh-188240101141922762.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://cafef.vn/pmi-viet-nam-thang-12-2023-dat-489-diem-188240102080329515.chn>
<https://cafef.vn/chuyen-gia-kinh-te-dinh-trong-thinh-nam-2024-va-2-kich-ban-cho-tang-truong-kinh-te-188240101150652074.chn>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/du-bao-trong-tam-kinh-te-chau-a-nam-2024-20241195319296.htm>